

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ 5 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh.

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ 5 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV với các nội dung như sau:

I. Công tác tiếp nhận, phân loại, phân công nhiệm vụ giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri

1. Công tác tiếp nhận kiến nghị của cử tri

UBND tỉnh đã tiếp nhận **20** kiến nghị, trong đó:

- 05 kiến nghị trước kỳ họp thứ 5 được Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến tại Báo cáo số 255/BC-HĐND ngày 30/11/2021.
- 03 kiến nghị sau kỳ họp thứ 5 được Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến tại Báo cáo số 11/BC-HĐND ngày 28/01/2021.
- 12 kiến nghị sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XV được Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến tại Báo cáo số 244/BC-HĐND ngày 29/11/2021.

2. Công tác phân loại, phân công nhiệm vụ giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri

2.1. Công tác phân loại kiến nghị

- *Đối với 05 kiến nghị đến trước kỳ họp thứ 5 được phân loại gồm:*
 - + 04 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.
 - + 01 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành tỉnh.
- *Có 03 kiến nghị đến sau kỳ họp thứ 5 được phân loại thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành tỉnh.*
- *Đối với 12 kiến nghị đến sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XV được phân loại gồm:*
 - + 04 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.
 - + 03 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành tỉnh.

+ 05 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã thành phố.

Như vậy trong tổng số 20 kiến nghị có: 08 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh; 07 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, ban, ngành tỉnh; 05 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

2.2. Phân công nhiệm vụ

- Đối với các kiến nghị có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; UBND tỉnh giao cho một cơ quan chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức giải quyết và trả lời kiến nghị theo quy định.

- Đối với các kiến nghị có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố sẽ được chuyển đến đơn vị chức năng để giải quyết và trả lời theo thẩm quyền.

II. Kết quả giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri

1. Đối với 08 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh

Chi tiết nội dung giải quyết và trả lời: Như phụ lục số 01 kèm theo.

Trong đó: 05/08 kiến nghị “Đã giải quyết xong” và “Thông tin đến cử tri” chiếm tỷ lệ 62,5%; 03/08 kiến nghị “Đang giải quyết” chiếm tỷ lệ 37,5%.

2. Đối với 07 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành tỉnh

Chi tiết nội dung giải quyết và trả lời: Như phụ lục số 02 kèm theo.

Trong đó: 03/07 kiến nghị “Đã giải quyết xong” chiếm tỷ lệ 42,86%; 04/07 kiến nghị “Đang giải quyết” chiếm tỷ lệ 57,14%.

3. Đối với 05 kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

Chi tiết nội dung giải quyết và trả lời: Như phụ lục số 03 kèm theo

Trong đó: 03/05 kiến nghị “Đã giải quyết xong” và “Thông tin đến cử tri” chiếm tỷ lệ 60%; 02/05 kiến nghị “Đang giải quyết” chiếm tỷ lệ 40%.

III. Đánh giá chung về kết quả giải quyết và trả lời kiến nghị

1. Kết quả đã đạt được

Tất cả các kiến nghị của cử tri do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến đã được các cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận, giải quyết, phản hồi đầy đủ, đúng quy định của pháp luật; nội dung trả lời cơ bản kịp thời, đầy đủ và chính xác, nhiều vấn đề nảy sinh trong đời sống xã hội ở cơ sở đã được giải quyết, những băn khoăn, thắc mắc của cử tri về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực đã được trả lời cụ thể, cơ bản đáp ứng đúng tâm tư nguyện vọng của cử tri và nhân dân.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đã đạt được, việc tiếp nhận, tổng hợp và trả lời kiến nghị cử tri của một số cơ quan, đơn vị còn có mặt hạn chế như:

- Thể thức, hình thức, bố cục trình bày báo cáo của một số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Quy chế tiếp nhận, giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019.

- Trong quá trình tổ chức giải quyết kiến nghị cử tri còn có một số cơ quan đơn vị chưa thực hiện hết trách nhiệm, phát huy vai trò của cơ quan chủ trì, còn có đơn vị dùn đầy trách nhiệm được giao; chưa rõ giải pháp để giải quyết dứt điểm; không đảm bảo thời hạn báo cáo kết quả, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri theo yêu cầu.

3. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Một số kiến nghị liên quan đến chính sách, an sinh xã hội, cơ sở hạ tầng... cần có nguồn lực để giải quyết, tuy nhiên do điều kiện khó khăn của tỉnh, nguồn lực chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách trung ương nên trong điều kiện hiện nay chưa thể giải quyết dứt điểm.

- Nguyên nhân chủ quan: Một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa của công tác tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri nên trong chỉ đạo còn thiếu quyết liệt, sâu sát; công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương chưa thật sự chặt chẽ.

IV. Đề xuất, Kiến nghị

Đối với các kiến nghị “Thông tin đến cử tri” là các kiến nghị có nội dung đã được các cơ quan đơn vị giải quyết, trả lời hoặc nội dung có liên quan cơ chế, chính sách, pháp luật đã được quy định trong các văn bản pháp luật và quy định của các cơ quan có thẩm quyền; các kiến nghị chưa thể giải quyết được do chưa có quy định hoặc không phù hợp với các quy định của pháp luật hoặc của cơ quan có thẩm quyền hoặc do chưa có nguồn lực, khả năng để thực hiện; UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh tuyên truyền, giải thích, thông tin đến cử tri để cử tri hiểu và chia sẻ với những khó khăn của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri đến trước và sau kỳ họp thứ 5 của HĐND tỉnh khóa XV, UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh ĐB;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, CV các khối.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

PHỤ LỤC SỐ 01
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT VÀ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số 127 /BC-UBND ngày 19 /5/2022 của UBND tỉnh)

TỔNG SỐ 08 KIẾN NGHỊ

I. Kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh khóa XV

1. Kiến nghị thứ 01

- Nội dung kiến nghị: Ngày 16/4/2019, Bộ Nội vụ ban hành văn bản hợp nhất số 01/VBHNBNV hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố, tại Điểm a, khoản 2, điều 12 quy định nhiệm kỳ của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố như sau: “Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố có nhiệm kỳ là 2,5 năm (hai năm rưỡi) hoặc 05 năm (năm năm)”; Điểm b khoản 1 Điều 14 quy định trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp tỉnh “Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương”. Tuy nhiên, đến nay UBND tỉnh Điện Biên chưa quy định cụ thể, chi tiết về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố nên tại cấp cơ sở áp dụng không thống nhất, mỗi xã, phường triển khai khác nhau. Đề nghị UBND tỉnh Điện Biên sớm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, Tổ dân phố, trong đó quy định cụ thể nhiệm kỳ của Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng thôn, Phó tổ trưởng tổ dân phố theo nhiệm kỳ HĐND và UBND cấp xã.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri Phường Na Lay, thị xã Mường Lay.
- Phân loại theo kết quả giải quyết: Đang giải quyết.

- Nội dung trả lời cử tri: Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã được UBND tỉnh phê duyệt trong danh mục các chương trình, đề án, văn bản quy phạm pháp luật hoàn thành trong năm 2022 tại Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về Chương trình, giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2022. Hiện nay, Sở Nội vụ (cơ quan chủ trì xây dựng văn bản) đã cơ bản hoàn thành Dự thảo, đang tổ chức lấy ý kiến theo trình tự xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; dự kiến sẽ trình UBND tỉnh tại Phiên họp tháng 6 để xem xét, phê duyệt ban hành.

2. Kiến nghị thứ 02

- Nội dung kiến nghị: Trong năm 2020-2021, do diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nặng nề đến đời sống kinh tế - xã hội của Nhân dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã nông thôn mới, để học sinh đến trường đầy đủ, đảm bảo tỷ lệ ra lớp đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ miễn, giảm tiền học phí cho học sinh cấp mầm non, THCS tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri xã Ång Nua, huyện Mường Ång.
- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Thông tin đến cử tri.

- Nội dung trả lời cử tri:

Mục đích của việc thu học phí là tăng nguồn lực đóng góp từ người dân cho đầu tư, cải thiện điều kiện dạy và học ở các nhà trường. Mức thu học phí được xây dựng trên nguyên tắc phù hợp với điều kiện kinh tế của từng địa bàn dân cư, khả năng đóng góp thực tế của người dân và tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng hàng năm và được Chính phủ quy định khung học phí cụ thể theo vùng miền. Đối với tỉnh Điện Biên, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, năm 2021 UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí năm 2021-2022 và năm 2022-2023 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên; theo đó mức thu học phí năm học 2021-2022 không tăng so với năm học 2020-2021, từ năm 2022-2023 mức thu học phí trên toàn tỉnh là mức thấp nhất trong khung học phí quy định của Chính phủ.

Mặt khác, để đảm bảo công bằng xã hội cho các đối tượng chính sách như: Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng, hay trẻ em học mẫu giáo và học sinh, sinh viên bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế hoặc hộ nghèo, đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 ..., Chính phủ đã quy định rất cụ thể về các trường hợp được miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ học tập tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015; hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp tại Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021; cho phép thực hiện một số cơ chế chính sách trong lĩnh vực y tế để phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 29/4/2022.... Do đó, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh tuyên truyền, giải thích để cử tri hiểu về mục đích của việc thu học phí và các trường hợp miễn học phí, giảm học phí, hỗ trợ học tập; các chính sách hỗ trợ về dịch bệnh Covid-19 theo quy định của pháp luật.

3. Kiến nghị thứ 03

- Nội dung kiến nghị: Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chính sách hỗ trợ y tế thôn, bản trong công tác phòng, chống dịch covid-19.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri huyện Mường Áng
- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đã giải quyết xong.
- Nội dung trả lời cử tri: Hiện tại, những người tham gia phòng, chống dịch Covid-19 sẽ được hưởng các chế độ hỗ trợ khi được cơ quan có thẩm quyền triệu tập và phân công nhiệm vụ tham gia phòng chống, dịch Covid-19 theo đúng hướng dẫn của Chính phủ tại Nghị Quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021; Nghị định số 29/2022/NĐ-CP ngày 29/4/2022. Vì vậy, những nhân viên thôn, bản sẽ được hưởng chế độ phòng, chống dịch Covid-19 nếu được triệu tập và phân công nhiệm vụ tham gia phòng chống dịch tại địa phương theo nhiệm vụ cụ thể mà mình tham gia được quy định cụ thể tại Nghị Quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 và Nghị định số 29/2022/NĐ-CP ngày 29/4/2022 của Chính phủ.

4. Kiến nghị thứ 04

- Nội dung kiến nghị: Các bản: Co Sản, xã Mùn Chung. Bản Huá Mùn, Thẩm Táng, Hát Lầu xã Pú Xi huyện Tuần Giáo; bản Huổi Háo xã Ång Tở, huyện Mường Ång và một số bản chưa có điện lưới quốc gia trên địa bàn huyện Mường Ång đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư kéo điện lưới quốc gia cho các bản.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri huyện Tuần Giáo, Mường Ång
- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Thông tin đến cử tri.
- Nội dung trả lời cử tri:

+ Sơ lược tình hình sử dụng điện lưới quốc gia trên địa bàn huyện Tuần Giáo, huyện Mường Ång và toàn tỉnh: Trên địa bàn huyện Mường Ång hiện có 10.503/11.037 hộ được sử dụng điện lưới quốc gia (đạt 95,2%) và còn khoảng 534/11.037 hộ chưa được sử dụng điện lưới quốc gia chiếm 4,8% (trong đó có 03 bản, gồm: Chan I, Chan II xã Mường Đăng; Pa Liêng xã Ång Cang với tổng số hộ dân được cấp điện là 157 hộ, được đầu tư xây dựng trong dự án Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2014-2020, dự kiến hoàn thành đóng điện Quý II năm 2022). Trên địa bàn huyện Tuần Giáo hiện có 17.606/19.029 hộ được sử dụng điện lưới quốc gia (đạt 92,5%) và còn khoảng 1.423/19.029 hộ chưa được sử dụng điện lưới quốc gia chiếm 7,5%. Trên địa bàn toàn tỉnh hiện có 121.321/133.048 hộ được sử dụng điện lưới quốc gia (đạt 91,2%) và còn khoảng 11.727/133.048 hộ chưa được sử dụng điện lưới quốc gia chiếm 8,8%. Như vậy địa bàn huyện Tuần Giáo và huyện Mường Ång có tỉ lệ số hộ được sử dụng điện cao hơn mặt bằng chung của toàn tỉnh.

+ Đối với việc đầu tư cấp điện lưới quốc gia cho các thôn bản: Bản Co Sản xã Mùn chung; Bản Huá Mùn, Thẩm Táng, Hát Lầu xã Phú Xi huyện Tuần Giáo; Bản Huổi Háo xã Ång Tở, huyện Mường Ång và các thôn bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh cơ bản được thực đầu tư xây dựng theo chương trình Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên, trong đó giai đoạn 2014-2021 nguồn lực bố trí cho dự án từ ngân sách Trung ương, vốn EU tài trợ, vốn đối ứng ngân sách địa phương mới bố trí được tổng số là: 344.276,204 triệu đồng, đạt 40,94% so với tổng mức đầu tư dự án được phê duyệt (344.276,204 triệu đồng/841.000 triệu đồng).

Đến thời điểm hiện nay Chương trình cấp điện nông thôn miền núi hải đảo giai đoạn 2021-2025 chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tiến độ thực hiện dự án phụ thuộc vào nguồn lực đầu tư từ ngân sách Trung ương do vậy UBND tỉnh thông tin đến cử tri biết, chia sẻ với khó khăn chung của tỉnh; để chủ động trong tổ chức thực hiện dự án trong giai đoạn 2021-2025, hiện nay UBND tỉnh đã giao (văn bản số 3839/UBND-KT ngày 17/11/2021) Sở Công Thương rà soát, thực hiện các thủ tục lập trình thẩm định phê duyệt điều chỉnh Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021-2025.

II. Kiến nghị cử tri đang giải quyết từ các kỳ họp trước

1. Kiến nghị thứ 05

- Nội dung kiến nghị: Từ năm 2010 đến nay, công ty Thương nghiệp trên địa bàn bản Hát Hẹ không hoạt động, đất bỏ hoang gây lãng phí, cơ sở vật chất xuống cấp gây nguy hiểm cho người dân đi qua lại. Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét thu hồi toàn bộ diện tích đất của công ty, giao cho huyện, xã quản lý để khai thác sử dụng có hiệu quả.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri xã Núa Ngam, huyện Điện Biên.
- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đã giải quyết xong.
- Nội dung trả lời cử tri: Trên cơ sở thông nhất tham mưu xử lý của liên ngành (Tài nguyên, Cục Thuế tỉnh, UBND huyện Điện Biên), Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 về việc Thu hồi đất có nguồn gốc sử dụng đất của Công ty Thương nghiệp Điện Biên (nay là Công ty cổ phần Thương mại du lịch và Dịch vụ tổng hợp Điện Biên) tại bản Hát Hẹ, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên và giao cho UBND huyện Điện Biên, Sở Giao thông vận tải quản lý theo quy định; theo đó đã thu hồi diện tích 420,9 m² đất có nguồn gốc của Công ty Thương nghiệp Điện Biên (nay là Công ty cổ phần Thương mại du lịch và Dịch vụ tổng hợp Điện Biên) tại bản Hát Hẹ, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

2. Kiến nghị thứ 06

- Nội dung kiến nghị: Hiện nay, hơn 50 hộ dân thuộc các bản Na Cô Sa 2, 3, 4, xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ đang sinh sống và quản lý trên 670 ha rừng thuộc địa giới hành chính xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé; nên diện tích rừng chưa được giao cho Nhân dân xã Na Cô Sa quản lý, bảo vệ. Trong khi đó, khoảng cách từ xã Nậm Kè đến các bản Na Cô Sa 2, 3, 4 xa, chia cắt (phải đi qua xã Quảng Lâm) nên khó khăn cho công tác quản lý, bảo vệ diện tích rừng này. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng, UBND huyện Mường Nhé giao cho Nhân dân các bản Na Cô Sa 2, 3, 4 quản lý và được thụ hưởng chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng để bảo vệ tốt diện tích rừng trên.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri huyện Nậm Pồ.
- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đã giải quyết xong.
- Nội dung trả lời cử tri: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 103/TB-UBND ngày 06/12/2021, UBND huyện Mường Nhé đã giao trách nhiệm quản lý rừng cho UBND xã Nậm Kè với diện tích 887,54 ha tại Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 24/12/2021; đồng thời chỉ đạo UBND xã Nậm Kè phối hợp với xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ để triển khai giao khoán bảo vệ rừng cho các bản Na Cô Sa 2, 3, 4 để người dân thực hiện trách nhiệm bảo vệ rừng và được hưởng chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng.

Kết quả, đối với diện tích 887,54 ha (trong đó bao gồm 670 ha theo kiến nghị cử tri), UBND xã Nậm Kè đã thực hiện giao khoán cho 01 tổ chức và 02 cộng đồng bản, cụ thể:

- + 01 tổ chức (Ban chỉ huy quân sự xã Nậm Kè) với diện tích là 591,77 ha.

+ 02 cộng đồng bản Na Cô Sa 3, 4 xã Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ diện tích là 295,77 ha.

Việc giao khoán đã được các bên thỏa thuận, thống nhất, ký hợp đồng và giao, khoán tại thực địa.

3. Kiến nghị thứ 07

- Nội dung kiến nghị: Thủy điện bản Xôm, xã Quài Tở được xây dựng từ năm 1999 do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư. Năm 2005 giao cho doanh nghiệp Xây dựng và Thương mại Bảo Sơn, địa chỉ phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ quản lý, khai thác vận hành. Tuy nhiên, từ năm 2005 đến nay thủy điện bỏ hoang, không hoạt động, gây lãng phí tài sản nhà nước, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan rà soát, đưa vào quản lý sử dụng.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri xã Quài Tở huyện Tuần Giáo

- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đang giải quyết.

- Nội dung trả lời cử tri: UBND tỉnh đã có chủ trương xử lý các trạm thủy điện nhỏ được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ODA của Tổ chức JICA Nhật Bản tài trợ tại văn bản số 517/UBND-KT ngày 28/2/2022. Hiện tại, các sở, ngành, cơ quan đơn vị có liên quan đang thực hiện quy trình thủ tục về thanh lý tài sản, thu hồi chấm dứt hoạt động dự án đầu tư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất của các trạm thủy điện nhỏ (gồm 03 trạm thủy điện nhỏ: Hồng Lurus; Bản Xôm và Sính Phình) và đề nghị Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc (văn bản số 518/UBND-KT ngày 28/2/2022) cho chủ trương giao Công ty Điện lực Điện Biên sớm thực hiện các thủ tục về thanh lý tài sản, thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động dự án công trình, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, bàn giao đất cho chính quyền địa phương quản lý đối với 03 trạm thủy điện nhỏ (Tà Cơn, Mường Báng và Nậm Cản) đảm bảo theo đúng trình tự, quy định của pháp luật hiện hành.

4. Kiến nghị thứ 08

- Nội dung kiến nghị: Công ty Lâm Biên được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án trồng rừng kinh tế trên địa bàn xã Si Pa Phìn, Phìn Hồ từ năm 2008 nhưng không hiệu quả. Nhiều diện tích là nương cũ của Nhân dân nay đã thành rừng hoặc trạng thái DT2 (KNTS) không giao được cho Nhân dân quản lý, bảo vệ được hưởng lợi từ rừng do nằm trong diện tích dự án của Công ty Lâm Biên. Đề nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo, cho phép cho UBND xã giao đất, giao rừng theo Kế hoạch 2783 của UBND tỉnh và triển khai khoanh nuôi tái sinh, trạng thái DT2.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri huyện Nậm Pồ.

- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đang giải quyết.

- Nội dung trả lời cử tri: Thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh đã phối hợp với các sở ngành liên quan, cũng như UBND huyện Nậm Pồ đã nhiều lần liên hệ đôn đốc, đề nghị Công ty cổ phần Lâm Biên khẩn trương tổ chức triển khai dự án. Tuy nhiên, đến nay Công ty cổ phần Lâm Biên vẫn chưa tích cực chủ động phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh và chính quyền địa phương tổ chức triển khai thực hiện theo tiến độ yêu cầu.

Ngày 04/5/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh đã ban hành Công văn số 814/SKHĐT-KTĐN đôn đốc Công ty cổ phần Lâm Biên khẩn trương khẩn trương

thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh¹; theo đó yêu cầu Công ty cổ phần Lâm Biên tập trung lập hồ sơ đề xuất điều chỉnh dự án để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định trước ngày 30/5/2022.

Đến thời điểm 30/5/2022, căn cứ tình hình thực tiễn triển khai thực hiện dự án của Công ty cổ phần Lâm Biên, nội dung tham mưu của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo xử lý theo đúng trình tự, quy định của pháp luật, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để thông tin đến cử tri.

¹ Báo cáo số 351/BC-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh về việc tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị của cử triđến trước và sau kỳ họp thứ 2 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XV ; văn bản số 2969/UBND-KTN ngày 07/10/2020 về việc tiếp tục triển khai thực hiện dự án đầu tư trồng rừng nguyên liệu gỗ tại xã Si Pa Phìn và xã Phìn Hồ, huyện Mường Chà (nay là huyện Nậm Pồ).

PHỤ LỤC SỐ 02

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIẾN NGHỊ CỦA TRI THUỘC THẨM QUYỀN CÁC SỞ, NGÀNH, CƠ QUAN CỦA UBND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số 127 /UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh)

TỔNG SỐ 07 KIẾN NGHỊ

I. Kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ 5 (01 kiến nghị)

1. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: Sở Giao thông vận tải (văn bản số 799/SGTGT-KT&QLGT ngày 21/3/2022)

Kiến nghị thứ 01

- Nội dung kiến nghị: Quốc lộ 279 đoạn km31- km32 qua xã Ång Tở là trục chính giao thông qua địa bàn huyện, tại khu vực này có các trường mầm non, tiểu học và THCS tập trung đông học sinh, vào thời điểm học sinh tan học có nhiều phương tiện tham gia giao thông, trong khi tuyến đường có khúc cua khuất tầm nhìn dẫn tới tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông rất lớn. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Cục quản lý đường bộ I có phương án xử lý: Cắt cua, mở rộng đường để đảm bảo tầm nhìn, làm gờ giảm tốc, bổ sung các biển báo để đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri xã Ång Tở, huyện Mường Ång.
- Phân loại theo kết quả giải quyết: Đang giải quyết.
- Nội dung trả lời cử tri của ngành:

Tuyến QL.279 đoạn Tuần Giáo - Tây Trang do Cục quản lý đường bộ I là đơn vị quản lý. Sở Giao thông vận tải đã có văn bản số 3299/SGTGT&QLGT ngày 06/12/2021 đề nghị Cục quản lý đường bộ I phối hợp giải quyết. Sau khi xem xét, Cục Quản lý đường bộ I đã giao Chi cục Quản lý đường bộ I.1 phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra nội dung kiến nghị của cử tri xã Ång Tở, huyện Mường Ång và có ý kiến trả lời như sau:

Chi cục Quản lý đường bộ I.1 đã chủ trì phối hợp với UBND huyện Mường Ång, Công an huyện Mường Ång, Công ty cổ phần đường bộ 226 tiến hành kiểm tra hiện trường đoạn Km31-Km32, QL.279 thuộc địa phận xã Ång Tở, huyện Mường Ång, tỉnh Điện Biên. Sau khi kiểm tra, đánh giá thực tế vị trí Km31-Km32, QL.279 là khu vực tập trung nhiều trường học, khu trung tâm hành chính xã, cửa hàng buôn bán của tiểu thương, khu đông dân cư, đoạn tuyến có nhiều đường cong liên tục, khuất tầm nhìn. Đoạn Km 30+900-Km31+515 đã được bố trí biển cảnh báo trẻ em, biển báo đường cong liên tục và vạch sơn tim đường. Từ năm 2019-2021 trên đoạn tuyến xảy ra 02 vụ tai nạn giao thông làm bị thương 03 người. Đoàn đã thống nhất đưa ra các giải pháp xử lý như sau:

+ Về giải pháp trước mắt: (1) Bổ sung 02 đèn cảnh báo nháy vàng tại Km30+930(P), Km31+250 (T); (2) Sơn vạch đi bộ tại Km31+130; (3) Sơn cụm vạch giảm tốc tại Km30+930; Km31+130; Km31+170; (4) Bổ sung biển cấm đỗ P.131a tại Km31+250 trái tuyến, phạm vi tác dụng 150m. Đến nay, Công ty cổ phần đường bộ 226 (nhà thầu thực hiện bảo dưỡng thường xuyên) đã cắm biển cảnh báo W.245a “Đi chậm” tại hai đầu đoạn tuyến và cắm biển báo P.131a “cấm đỗ” tại Km31+250 trái tuyến, đồng thời báo cáo Cục quản lý đường bộ I bổ sung các nội dung giải pháp còn lại vào kế hoạch bảo trì năm 2022 để tiếp tục triển khai, đảm bảo an toàn giao thông đoạn tuyến.

+ Về giải pháp lâu dài, đề nghị UBND huyện tiến hành giải phóng mặt bằng và bố trí quỹ đất tái định cư cho các hộ dân nằm trong phạm vi đường cong đoạn Km30+940-Km31+030, từ đó có cơ sở lập dự án xử lý cắt cua, mở rộng mặt đường và mở rộng tầm nhìn các đường cong có tầm nhìn hạn chế đảm bảo an toàn giao thông đoạn tuyến.

II. Kiến nghị cử tri sau kỳ họp thứ 5 (03 kiến nghị)

1. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: Sở Giao thông vận tải (văn bản số 459/SGTGT-KT&QLGT ngày 18/02/2022)

Kiến nghị thứ 02

- Nội dung kiến nghị: Tuyến đường 4H đoạn qua bản Phiêng Vai xã Nậm Kè (khoảng 2km), là con đường thông thương quan trọng của xã Nậm Kè nói riêng và huyện Mường Nhé nói chung, hiện hai bên đường chưa có rãnh thoát nước. Do đó xảy ra tình trạng nước mưa, nước thải chảy vào nhà dân, trường học, ảnh hưởng đến sinh hoạt, sức khỏe của Nhân dân và các cháu học sinh. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Giao thông vận tải, các cơ quan liên quan sớm đầu tư rãnh thoát nước hai bên đường, tại đoạn đường trên.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri xã Nậm Kè, Mường Nhé

- Phân loại theo kết quả giải quyết: Đã giải quyết xong.

- Nội dung trả lời cử tri của ngành: Tuyến QL.4H đoạn qua bản Phiêng Vai xã Nậm Kè hiện có hệ thống thoát nước dọc rãnh hở hình thang chưa được gia cố (rãnh đất), quá trình quản lý, khai thác công trình Sở Giao thông vận tải đã chỉ đạo đơn vị quản lý đường bộ thường xuyên nạo vét đào rãnh đất để đảm bảo thoát nước. Tuy nhiên trong quá trình khai thác sử dụng một số vị trí thường bị lấp tắc, chảy tràn mặt đường khi gặp mưa lớn, kết hợp với việc một số hộ dân trong khu vực lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, xây dựng công trình làm ảnh hưởng khả năng thoát nước dọc.

Sở Giao thông vận tải đã kịp thời kiểm tra thực tế, chủ động đề xuất với Tổng cục ĐBVN phương án sửa chữa và được chấp thuận. Cụ thể đoạn tuyến QL.4H đoạn qua bản Phiêng Vai xã Nậm Kè đã được thiết kế bổ sung hệ thống

ranh gia cố bằng BTXM thuộc dự án: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường và công trình thoát nước đoạn Km118 – Km125, QL.4H, tỉnh Điện Biên được Tổng cục ĐBVN phê duyệt dự án tại Quyết định số 5386/QĐ-TCĐBVN ngày 29/10/2021, Sở Giao thông vận tải phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công công trình tại Quyết định số 71/QĐ-SGTVT ngày 21/01/2022. Dự án có tổng mức đầu tư 24,105 tỷ đồng bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước (Sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ), thời gian thực hiện dự án trong năm 2022. Sau khi dự án hoàn thành sẽ khắc phục triệt để tình trạng nước chảy tràn mặt đường xảy ra tại đoạn tuyến nêu trên. (*có bản sao gửi kèm theo các Quyết định số 5386/QĐ-TCĐBVN ngày 29/10/2021 và số 71/QĐ-SGTVT ngày 21/01/2022*). Hiện nay Sở GTVT đang khẩn trương hoàn thiện các thủ tục pháp lý theo quy định để sớm thi công công trình đảm bảo tiến độ của dự án.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: Sở Thông tin và Truyền thông (văn bản số 512/BC-STTTT ngày 13/4/2022)

Kiến nghị thứ 03

- Nội dung kiến nghị: Hiện nay xã Nậm Khăn, xã Chà Tở có nhiều bản là “vùng lõm”, không có sóng điện thoại di động hoặc sóng yếu, chất lượng kém (xã Nậm Khăn còn 3/6 bản, xã Chà Tở còn 3/10 bản chưa có sóng điện thoại di động; 4/10 bản của xã Chà Tở có sóng điện thoại di động nhưng mạng rất yếu), nên ảnh hưởng tới công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và đời sống tinh thần của Nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng quan tâm đầu tư phủ sóng điện thoại di động đến các bản chưa được phủ sóng và nâng cao chất lượng sóng điện thoại di động trên địa bàn của 2 xã Nậm Khăn, Chà Tở cũng như các xã khác trên địa bàn huyện Nậm Pồ.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri xã Nậm Khăn, Chà Tở huyện Nậm Pồ.

- Phân loại theo kết quả giải quyết: Đang giải quyết

- Nội dung trả lời cử tri của ngành:

*** Quá trình thực hiện**

Thực hiện Công văn số 287/UBND-TH ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông rà soát hiện trạng cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, đánh giá vùng phủ sóng, chất lượng dịch vụ điện thoại di động mặt đất của doanh nghiệp mình tại các bản trên địa bàn huyện Nậm Pồ; khảo sát, lập Kế hoạch cung cấp các dịch vụ viễn thông đảm bảo chất lượng, trong đó có dịch vụ điện thoại di động mặt đất đến tất cả các bản trên địa bàn huyện Nậm Pồ trong thời gian sớm nhất nhằm giải quyết dứt điểm ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Tính đến 31/3/2022, trên địa bàn huyện Nậm Pồ hiện có 03 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông (Viễn thông Điện Biên, Viettel Điện Biên, MobiFone tỉnh Điện Biên); sóng thông tin di động đã được phủ đến 100% trung tâm các xã và 92,6% cấp thôn/bản trên địa bàn huyện được phủ sóng điện thoại di động 2G; 88,5% khu vực dân cư sinh sống, làm việc (cấp thôn/bản) được phủ sóng thông tin di động mạng 3G, 4G với 72 vị trí trạm thu phát sóng thông tin di động; số thuê bao điện thoại di động đạt gần 72 thuê bao/100 dân. Vẫn còn **10/121** thôn/bản (chiếm 8,2%) chưa được cung cấp dịch vụ viễn thông (dịch vụ thông tin di động 2G, 3G, 4G; Internet băng rộng cố định); 22/121 bản (chiếm 18%) sóng thông tin di động yếu, chưa đảm bảo chất lượng.

Tại xã Chà Tở hiện có 03 vị trí trạm BTS, 06/10 bản chưa được cung cấp dịch vụ viễn thông (Bản Nậm Củng, Nậm Chua, Sìn Thàng, Hô Hằng, Huổi Anh, Hô He); xã Nậm Khăn có 02 vị trí trạm BTS, 03/06 bản chưa được cung cấp dịch vụ viễn thông (Bản Huổi Văng, Hô Tân, Huổi Nỏong).

Đến thời điểm hiện tại chưa thực hiện được mục tiêu phủ sóng 100% các thôn/bản trên địa bàn huyện Nậm Pồ vì một số lý do như:

- + Địa bàn một số bản xa trung tâm xã, chưa có đường ô tô đến, chưa có hạ tầng điện lưới quốc gia nên rất khó khăn trong việc xây dựng, vận hành các trạm thu, phát sóng thông tin di động;

- + Tại các khu vực này, do số lượng thuê bao rất ít, hiệu quả kinh doanh thấp; mặt khác chi phí vận hành tại các khu vực không có điện lưới quốc gia, đường giao thông rất tốn kém và không có nguồn kinh phí hỗ trợ. Do đó, các tập đoàn, tổng công ty viễn thông chưa ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng.

- + Một số vị trí trạm BTS dự kiến phát triển mới thuộc khu vực đất rừng khó triển khai.

*** Kết quả thực hiện**

Để đảm bảo chất lượng và cung cấp dịch cho các bản chưa có sóng, sóng yếu trên địa bàn huyện Nậm Pồ cần phát triển mới hạ tầng trạm BTS. Các doanh nghiệp viễn thông đã trình Tập đoàn, Tổng Công ty Kế hoạch phát triển trạm BTS, cung cấp dịch vụ viễn thông, dự kiến cung cấp dịch vụ thông tin di động cho 06/10 bản chưa có sóng thông tin di động trên địa bàn huyện Nậm Pồ (còn 04/10 bản chưa có Kế hoạch phát triển hạ tầng: Bản Nậm Chua, Sìn Thàng, Huổi Anh – xã Chà Tở; Bản Huổi Nỏong – xã Nậm Khăn), cụ thể:

- + Viễn thông Điện Biên đang triển khai lắp đặt thiết bị phát sóng mạng 4G cho 100% vị trí trạm BTS trên địa bàn huyện Nậm Pồ của Viễn thông Điện Biên, sau khi hoàn thành sẽ nâng cao chất lượng dịch vụ trên địa bàn toàn huyện (dự kiến hoàn thành trong quý II/2022). Viễn thông Điện Biên đã lập kế hoạch và đăng ký với Tập đoàn xây dựng mới 06 vị trí trạm BTS, phủ sóng thông tin di động cho bản Hô Củng, bản Hô He của xã Chà Tở; bản Đề Pua, bản Phìn Hồ A, bản Phìn Hồ B của xã Phìn Hồ; bản Tàng Do của xã Nậm Tin.

+ Viettel Điện Biên đã trình Tập đoàn kế hoạch phát triển hạ tầng năm 2022, theo kế hoạch sẽ xây dựng mới 28 vị trí trạm BTS trên địa bàn huyện Nậm Pồ, trong đó có 02 vị trí trạm BTS tại bản Hô Tâu, bản Huổi Văng của xã Nậm Khăn; 01 vị trí trạm BTS tại bản Huổi Thủng 2, xã Na Cô Sa; 01 vị trí trạm BTS tại bản Hô Hằng, xã Chà Tở; các vị trí trạm BTS còn lại phục vụ nâng cao chất lượng trên địa bàn toàn huyện; tiếp tục trình Tập đoàn các vị trí trạm BTS phát triển mới để phủ sóng cho các bản Nậm Củng, Hô Hằng, Hô He của xã Chà Tở.

+ MobiFone tỉnh Điện Biên đã có kế hoạch phát triển hạ tầng trong năm 2022, dự kiến phủ sóng cho 03/10 bản chưa có dịch vụ viễn thông trên địa bàn huyện Nậm Pồ (Bản Nậm Củng, bản Hô Hằng, bản Hô He của xã Chà Tở).

Còn lại 04/10 bản chưa được cung cấp dịch vụ viễn thông, các doanh nghiệp viễn thông chưa có Kế hoạch phát triển hạ tầng (bản Nậm Chua, Sìn Thàng, Huổi Anh – xã Chà Tở; Bản Huổi Noóng – xã Nậm Khăn) vì các điều kiện về điện lưới, đường giao thông chưa đáp ứng được yêu cầu.

Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri trong thời gian tới, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, tiếp tục tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng, thực hiện các giải pháp kỹ thuật để mở rộng vùng phủ sóng, nâng cao chất lượng thu, phát sóng thông tin di động tại các khu dân cư chưa có sóng hoặc sóng yếu trên địa tỉnh, trong đó có huyện Nậm Pồ.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp viễn thông phát triển mạng lưới, cung cấp các dịch vụ viễn thông, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan ưu tiên việc nâng cấp đường giao thông, cung cấp hạ tầng điện lưới quốc gia, cấp đất xây dựng trạm BTS, tạo điều kiện về thời gian thủ tục hành chính, ... tại các khu vực chưa được cung cấp dịch vụ viễn thông, vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

3. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: Công ty Cổ phần Cao su Điện Biên (văn bản số 97/CSĐB ngày 18/4/2022).

Kiến nghị thứ 04

- Nội dung kiến nghị: Đề nghị Công ty cổ phần cao su Điện Biên công khai số sản lượng mủ cao su tươi khai thác được của từng hộ gia đình/năm, để người dân biết, theo dõi.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri xã Sa Lông, huyện Mường Chà.

- Phân loại theo kết quả giải quyết: Đã giải quyết xong.

- Nội dung trả lời cử tri của ngành: Tính đến ngày 31/12/2021 diện tích ăn chia sản phẩm cho dân/diện tích vườn cây công ty quản lý là: 4494,59ha/3.735,11ha; trong đó diện tích khai thác năm 2021 là: 2.771,79ha, sản lượng đạt: 3.612,57 tấn.

- Diện tích đất ăn chia sản phẩm cho dân tại huyện Mường Chà/diện tích vườn cây khai thác huyện Mường Chà là: 1.669,7ha/1.003,27ha với tổng sản lượng huyện Mường Chà năm 2021 là: 1.404,65 tấn;

Trong đó diện tích ăn chia sản phẩm của hộ dân góp đất tại xã Sa Lông là: 167,9ha, cụ thể:

- + Diện tích đất của hộ dân đủ điều kiện chi trả trong năm 2022: 163,35 ha;
- + Diện tích đất chưa ký hợp đồng, chưa đủ điều kiện chi trả: 4,55 ha.
- Căn cứ Phương án phân chia sản phẩm cho hộ gia đình, cá nhân góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án phát triển cây cao su trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã được ký kết ngày 18/10/2016 giữa Tập đoàn công nghiệp Cao su Việt Nam và UBND tỉnh Điện Biên. Công ty xác định 10% sản lượng chi trả cho hộ dân góp đất năm 2021 tại xã Sa Lông là: 15,955 tấn.

(Có danh sách chi tiết kèm theo).

Công ty sẽ phối hợp với UBND các xã, huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên tiến hành chi trả cho hộ dân góp đất sau khi Liên ngành thống nhất giá mủ cao su quy khô năm 2021 làm cơ sở chi trả tiền cho các hộ có đất góp vào dự án trồng cao su của Công ty.

III. Kiến nghị cử tri đang giải quyết từ các kỳ họp trước (03 kiến nghị)

1. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (văn bản số 723/BC-SVHTTDL ngày 18/4/2022)

1.1. Kiến nghị thứ 05

- Nội dung kiến nghị: Thanh toán tiền bồi thường, hỗ trợ đất, cây cối, tài sản của người dân bị thu hồi đất. Hiện nay, chưa chi trả hết cho nhân dân (mới chỉ cho nhân dân tạm ứng trước một phần) và công khai mức giá bồi thường cho người dân được biết (kiến nghị có liên quan đến Dự án: Đường Tà Lèng - Mường Phăng).

- Địa phương nơi có kiến nghị: Xã Tà Lèng, Tp. Điện Biên Phủ
- Phân loại theo kết quả giải quyết: Đang giải quyết.
- Nội dung trả lời cử tri của ngành:

Tiểu dự án: Nâng cấp đường vào Khu di tích Sở chỉ huy chiến dịch Điện Biên Phủ ở Mường Phăng thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng Mê Công mở rộng tỉnh Điện Biên. Dự án do UBND tỉnh Điện Biên là chủ đầu tư, Ban thực hiện dự án du lịch tỉnh Điện Biên là đại diện chủ đầu tư. Trong quá trình thực hiện, dự án phải tiến hành thu hồi đất, giải phóng mặt bằng một số hộ gia đình thuộc các xã Tà Lèng (nay là xã Thanh Minh), xã Pá Khoang và xã Mường Phăng phục vụ công tác nâng cấp đường theo các nội dung đã được phê duyệt.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Ban thực hiện dự án du lịch tỉnh Điện Biên, Trung tâm phát triển quỹ đất (thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường), UBND thành phố Điện Biên Phủ và các đơn vị liên quan đo đạc, kiểm đếm, xây

dựng phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ đất, cây cối, tài sản của các hộ dân bị thu hồi đất theo quy định.

Đến nay UBND thành phố Điện Biên Phủ đã ban hành 24 Quyết định phê duyệt phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng công trình với số tiền 35.600 triệu đồng cho các xã Thanh Minh, Pá Khoang, Mường Phăng; phê duyệt phương án hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng nằm trong nhóm dễ bị tổn thương (các hộ nghèo, dân tộc, chủ hộ là phụ nữ) có đất bị thu hồi để thực hiện dự án tại xã Thanh Minh. Trên cơ sở các quyết định của UBND thành phố Điện Biên Phủ, Ban thực hiện dự án du lịch đã phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức công khai quyết định đến các bản, hộ dân; tiến hành chi trả chi phí hỗ trợ bồi thường cho các hộ dân.

Đến ngày 31/12/2021, Ban thực hiện dự án du lịch tỉnh Điện Biên đã thực hiện chi trả đèn bù, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng số tiền là 22.475 triệu đồng, trong đó NSNN cấp 13.157 triệu đồng (số còn lại Ban thực hiện dự án đã tạm vay các nhà thầu để ứng trước cho các hộ gia đình) đạt trên 63% số kinh phí đèn bù, hỗ trợ; số còn lại chưa thực hiện chi trả do chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án và chưa được cấp kinh phí để thực hiện (Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Báo cáo thẩm định số 1758/BC-SKHDĐT ngày 16/8/2021 về thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án GPMB tiểu dự án nâng cấp đường vào khu sở chỉ huy chiến dịch DBP ở Mường Phăng).

Tiến độ giải quyết: Sau khi dự án được phê duyệt và được bố trí kinh phí, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tiếp tục phối hợp với Ban thực hiện dự án du lịch tỉnh Điện Biên và các đơn vị có liên quan thanh toán đầy đủ tiền bồi thường, hỗ trợ đất, cây cối, tài sản của người dân bị thu hồi đất theo quy định.

1.2. Kiến nghị thứ 06

- Nội dung kiến nghị: UBND tỉnh chỉ đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ đầu tư Dự án đường Tà Lèng - Mường Phăng rà soát, có phương án hỗ trợ cho các tổ chức và các hộ dân sinh sống liền kề tuyến đường do trong quá trình thi công dự án đã làm ảnh hưởng, như: Các nhánh đường ngõ của khu dân cư thôn bản, trường học không được đấu nối vào trực đường chính sau khi thi công, nhà đất của một số hộ dân bị chênh lệch độ cao so với mặt đường, hệ thống thu gom nước mặt đường, mái ta luy mùa mưa kéo theo bùn đất chảy đổ trực tiếp vào ruộng canh tác của nhân dân.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Xã Thanh Minh, Tp. Điện Biên Phủ.
- Phân loại theo kết quả giải quyết: Đã giải quyết xong.
- Nội dung trả lời cử tri của ngành: Từ các nội dung tồn tại trên, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với Ban thực hiện dự án du lịch; Sở Giao

thông vận tải; Nhà thầu thi công và các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra thực tế và đã yêu cầu khắc phục. Hiện nay nhà thầu thi công đã hoàn thành song việc vệ sinh công nghiệp, nạo vét cống, rãnh thoát nước trên toàn tuyến đường của dự án.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh (văn bản số 981/BCH-HC ngày 14/4/2022)

Kiến nghị thứ 07

- Nội dung kiến nghị: Hiện nay, tuyến đường từ Trung tâm xã Nà Bủng đến Mốc 49 đã xuống cấp, vừa qua, do ảnh hưởng của mưa, lũ nên nhiều đoạn bị nứt, lún, sạt lở người dân đi lại rất khó khăn. Ngày 10/9/2020, xã Nà Bủng đã có công văn gửi Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh đề nghị tu sửa tuyến đường, đề nghị Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh quan tâm, kiểm tra, sớm sửa chữa để người dân đi lại thuận tiện.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Huyện Nậm Pồ
- Phân loại theo kết quả giải quyết: Đang giải quyết.

- Nội dung trả lời cử tri của ngành: Tại các văn bản số: 2811/BCH-HC ngày 17/12/2020; 958/BCH-HC ngày 14/4/2021 và 2538/BCH-HC ngày 04/10/2021 gửi HĐND tỉnh; HĐND, UBND huyện Nậm Pồ và HĐND, UBND xã Nà Bủng, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã báo cáo giải trình cụ thể về việc trả lời ý kiến cử tri xã Nà Bủng. Cụ thể:

Tuyến đường ra biên giới từ trung tâm xã Nà Bủng đến Mốc 49 được UBND tỉnh Điện Biên quyết định đầu tư xây dựng từ năm 2010 đến năm 2013 theo tiêu chuẩn đường GTNT loại B (*Bè rộng nền đường: Bn=4,0m+W; Bè rộng mặt đường: Bn=3,0m+W; Bè rộng lề đường: Bl=2x0,5m; Kết cấu mặt đường bê tông xi măng M200 dày 18cm*), đã hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 31/12/2013 bảo đảm chất lượng theo hồ sơ thiết kế được duyệt, đáp ứng được mục tiêu đầu tư đề ra, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuần tra, kiểm soát, bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới, đẩy mạnh giao thương hàng hoá, phát triển kinh tế xã hội của đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới. Năm 2016, do ảnh hưởng của thiên tai, lũ, sạt lở đã gây hư hỏng một số đoạn đường, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã báo cáo UBND tỉnh xin hỗ trợ bằng nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương (*nguồn phòng, chống, khắc phục thiên tai*) khắc phục, sửa chữa, bảo đảm giao thông đi lại của cán bộ chiến sỹ Đồn Biên phòng Nà Bủng và nhân dân trong khu vực.

Tuyến đường đưa vào sử dụng đã lâu, hàng năm không được bố trí nguồn kinh phí để duy tu, sửa chữa, kết hợp với điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp mưa lớn kéo dài, địa hình dốc, đứng, địa chất bị phong hóa dẫn đến công trình xuống cấp, nhiều đoạn bị nứt, lún, sạt lở người dân đi lại khó khăn.

Sau khi nhận được ý kiến kiến nghị của cử tri, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã làm việc và thống nhất với UBND huyện Nậm Pồ báo cáo, đề nghị UBND tỉnh đồng ý chủ trương tiếp nhận, đưa công trình vào quy hoạch quản lý chung cùng

hệ thống tuyến đường trên địa bàn huyện để quản lý, hàng năm sử dụng ngân sách địa phương duy tu, bảo dưỡng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Điện Biên tại các văn bản số 3641/UBND-TH ngày 29/10/2021; số 1014/UBND-TH ngày 07/4/2022 về việc tiếp nhận, quản lý sử dụng 02 công trình đường ra biên giới: tuyến đường Nậm Nhù - Mốc 43 và tuyến đường Nà Bủng - Mốc 49. Ngày 10/3/2022, Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính và UBND huyện Nậm Pồ tiến hành kiểm tra hiện trạng tuyến đường. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đã bàn giao hồ sơ, hiện trạng của 02 công trình nêu trên cho UBND huyện Nậm Pồ đưa vào quản lý khai thác sử dụng kể từ ngày 12/4/2022.

Kính đề nghị UBND tỉnh hàng năm bố trí kinh phí cho UBND huyện Nậm Pồ để duy tu sửa chữa tuyến đường, đảm bảo điều kiện đi lại cho nhân dân, phục vụ công tác quản lý bảo vệ biên giới của các lực lượng vũ trang khu vực địa bàn.

PHỤ LỤC SỐ 03
**BÁO CÁO KẾT QUẢ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦ TRI THUỘC THẨM
 QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ**
(Kèm theo Báo cáo số 127/BC-UBND ngày 19/5/2022)

TỔNG SỐ 05 KIẾN NGHỊ

1. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: UBND huyện Điện Biên Đông, UBND huyện Điện Biên (văn bản số 391/BC-UBND ngày 18/10/2021 của UBND huyện Điện Biên Đông, văn bản số 752/UBND-VP ngày 15/4/2022)

1.1. Kiến nghị thứ 01

- Nội dung kiến nghị: Đề nghị tỉnh xem xét bổ sung danh mục dự án xây dựng Hồ Na Pa Khoang, xã Luân Giói vào kế hoạch đầu công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư xây dựng, nhằm tích đủ nước phục vụ tưới tiêu cho 540 ha lúa 2 vụ, 470 ha hoa màu, 100 ha đất thủy sản, cấp nước sinh hoạt cho 1.169 hộ, 5.500 khẩu trên địa bàn xã.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Xã Luân Giói, huyện Điện Biên Đông.

- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Thông tin đến cử tri.

- Nội dung trả lời cử tri: UBND huyện Điện Biên Đông đã trả lời tại Báo cáo số 391/BC-UBND ngày 18/10/2021. Cụ thể: Ngày 15/4/2010, UBND huyện đã trình UBND tỉnh đầu tư Dự án Hồ chứa nước Na Pa Khoang tại Tờ trình số 47/TTr-UBND. Ngày 10/5/2010, UBND tỉnh đã đồng ý về chủ trương cho UBND huyện Điện Biên Đông làm thủ tục chuẩn bị đầu tư xây dựng dự án; theo đó ngày 14/11/2012, UBND huyện đã trình thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình. Tuy nhiên, do khả năng cân đối nguồn vốn của tỉnh; do vậy, đến nay công trình chưa được bố trí vốn nên chưa triển khai thực hiện.

Tiếp đó, ngày 23/7/2021 Đoàn công tác do đồng chí Lò Văn Tiến - Ủy viên BCH đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh cùng đại diện Lãnh đạo các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng điều phối NTM, Lãnh đạo UBND huyện, các phòng ban chức năng của huyện, UBND xã Luân Giói tiến hành kiểm tra thực địa công trình thủy lợi Hồ chứa nước Na Pa Khoang, xã Luân Giói, huyện Điện Biên Đông. Đoàn công tác của tỉnh đánh giá dự án trên sẽ có hiệu quả nếu được đầu tư, đồng thời UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý dự án các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị có trách nhiệm nghiên cứu đề xuất nguồn vốn đầu tư dự án (tại Thông báo số 59/TB-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Điện Biên V/v Kết luận đồng chí Lò Văn Tiến - Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với Lãnh đạo Huyện ủy – HĐND – UBND huyện Điện Biên Đông).

1.2. Kiến nghị thứ 02

- Nội dung kiến nghị: Cử tri xã Luân Giói đề nghị tinh quan tâm bố trí thêm biên chế hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP đối với nhân viên bảo vệ ở các Trường phổ thông dân tộc bán trú có số lượng học sinh nội trú đông và ở xa trung tâm.

- Địa phương nơi có kiến nghị: UBND huyện Điện Biên Đông
- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đã giải quyết xong.

- Nội dung trả lời cử tri: UBND huyện Điện Biên Đông đã trả lời tại Báo cáo số 391/BC-UBND ngày 18/10/2021 (*ngày 09/9/2021, UBND huyện đã có Văn bản số 889/UBND-NV gửi Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên xem xét, cho ý kiến bằng văn bản về việc cho phép huyện Điện Biên Đông thực hiện chuyển 51 nhân viên phục vụ đang hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP sang làm nhân viên Bảo vệ tại các đơn vị trường học trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện. Tuy nhiên đến nay, Sở Nội vụ chưa có Văn bản phúc đáp; do vậy, UBND huyện chưa có đủ cơ sở để triển khai thực hiện*).

1.3. Kiến nghị thứ 03

- Nội dung kiến nghị: Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo hai huyện Điện Biên và Điện Biên Đông phối hợp giải quyết dứt điểm việc di dời các hộ dân lấn chiếm hành lang an toàn giao thông và đầu tư nâng cấp, làm đường bê tông dài hơn 1km đoạn tiếp giáp giữa bản Na Sang (huyện Điện Biên) đi bản Tà Té (huyện Điện Biên Đông).

- Địa phương nơi có kiến nghị: Xã Nong U, huyện Điện Biên Đông.
- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đang giải quyết.

- Nội dung trả lời cử tri: Thực hiện Công văn số 4813/UBND-TH, ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Điện Biên, UBND huyện Điện Biên đã phối hợp với UBND huyện Điện Biên Đông kiểm tra thực tế, thống nhất phương án giải quyết: UBND huyện Điện Biên sẽ đảm bảo khắc phục những tồn tại để đầu tư nâng cấp xây dựng tuyến đường, đảm bảo giao thông thông suốt giữa hai huyện, tạo điều kiện để nhân dân hai huyện đi lại, lưu thông trên tuyến được thuận lợi, an toàn, dự kiến kinh phí khoảng 3.000.000.000 đồng.

Ngày 22/3/2022, Ban Thường vụ Huyện ủy Điện Biên đã có Thông báo số 623-TB/HU cho chủ trương về danh mục công trình, dự án khởi công năm 2022 từ nguồn vốn ngân sách huyện, trong đó có công trình Nâng cấp, sửa chữa đường giao thông từ bản Na Sang 2, xã Núa Ngam huyện Điện Biên đi bản Tà Té, xã Noong U, huyện Điện Biên Đông. Trên cơ sở Thông báo của Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện đã ban hành quyết định giao nhiệm vụ chủ đầu tư cho các cơ quan chuyên môn huyện, dự kiến công trình sẽ khởi công trong quý III/2022 và bàn giao đưa vào sử dụng quý IV/2022.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: UBND huyện Nậm Pồ (Văn bản số 216/BC-UBND ngày 06/5/2022 của UBND huyện Nậm Pồ)

Kiến nghị thứ 04

- Nội dung kiến nghị: Tuyến đường từ trung tâm huyện Nậm Pồ đi các xã Nà Khoa, Nậm Tin, Chà Cang, Na Cô Sa đã xuống cấp trầm trọng, đi lại rất khó khăn ảnh hưởng tới cuộc sống của Nhân dân và giải quyết các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự. Đề nghị UBND tỉnh xem xét bổ sung kinh phí cho huyện Nậm Pồ đảm bảo giao thông, giảm bớt khó khăn cho Nhân dân trong quá trình đi lại và các lực lượng chức năng khi thi hành công vụ.

- Địa phương nơi có kiến nghị: UBND huyện Nậm Pồ.
- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đã giải quyết xong.

- Nội dung trả lời cử tri: Được sự quan tâm của UBND tỉnh Điện Biên, năm 2021 huyện Nậm Pồ đã được bố trí một phần kinh phí để thực hiện việc đảm bảo giao thông, khắc phục thiên tai, mưa lũ trên địa bàn huyện. Năm 2021, huyện Nậm Pồ đã thực hiện đảm bảo giao thông tuyến đường đi các xã Nà Khoa, Nậm Tin, Chà Cang, Na Cô Sa, đến nay đã giải quyết được một phần khó khăn trong việc đi lại của Nhân dân, cũng như các lực lượng chức năng khi thi hành công vụ trên địa bàn các xã.

Trong tháng 9 năm 2021, UBND huyện đã xây dựng dựng danh mục dự án Nâng cấp tuyến đường Chà Cang - Nà Khoa, huyện Nậm Pồ với tổng mức đầu tư là 120 tỷ đồng, tại Văn bản số 1866/UBND-TCKH ngày 01/9/2021, trình UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, gửi các Bộ ngành xem xét phê duyệt bằng nguồn vốn ODA, đến nay chưa được phân bổ vốn để thực hiện. Trong giai đoạn 2022-2025, sau khi được phân bổ vốn, UBND huyện sẽ triển khai thực hiện dự án đảm bảo nhu cầu đi lại của nhân dân.

Đối với tuyến đường Trung tâm huyện - Nà Khoa; Nà Khoa - Na Cô sa. Trong tháng 3 năm 2022, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 chương trình giảm nghèo bền vững, trong đó có 02 dự án: (1) dự án Nâng cấp tuyến đường Nà Khoa - Na Cô Sa với tổng mức đầu tư là 90 tỷ; (2) dự án Đường Trung tâm huyện - Nà Khoa với tổng mức đầu tư là 39,5 tỷ đồng; 02 dự án trên đã được HĐND tỉnh phê duyệt danh mục tại Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 và dự kiến khởi công trong giai đoạn 2022-2024.

3. Cơ quan chịu trách nhiệm giải quyết và trả lời: UBND huyện Điện Biên (văn bản số 752/UBND-VP ngày 15/4/2022 của UBND huyện Điện Biên)

Kiến nghị thứ 05

- Nội dung kiến nghị: Dự án thi công tuyến đường Nà Táu - Pá Khoang do Ban quản lý dự án huyện Điện Biên làm chủ đầu tư đã có quyết định thu hồi đất của 36 hộ dân bản Cang 1, Cang 2 thuộc nhánh đường từ bản Cang đến bản Lọng Nghịu, từ bản Lọng Nghịu đến bản Lọng Luông, nhưng chưa được nhận tiền đền bù giải phóng mặt bằng. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư dự án chi trả toàn bộ số tiền đền bù giải phóng mặt bằng mà các hộ dân bị thu hồi đất theo quy định.

- Địa phương nơi có kiến nghị: Cử tri xã Mường Phǎng, TP. Điện Biên Phủ.

- Phân loại theo kết quả giải quyết kiến nghị: Đang giải quyết.

- Nội dung trả lời cử tri: Thực hiện Quyết định số 1769/QĐ-UBND, ngày 28/11/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường Nà Táu – Pa Khoang, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; UBND huyện đã chỉ đạo Tổ chức phát triển quỹ đất huyện thực hiện công tác kê khai, kiểm đếm, lập phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư của dự án với tổng giá trị phương án là 11.350.369.965 đồng (áp theo đơn giá đất 2013)

Ngày 06/6/2012 UBND tỉnh Quyết định số 462/QĐ-UBND, Điện Biên về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung tổng mức đầu tư của dự án 42.250 triệu đồng, trong đó chi phí cho công tác GPMB là 1.500 triệu đồng. Như vậy, nguồn kinh phí cho công tác GPMB không đủ để phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án. Ngày 04/4/2013, UBND huyện Điện Biên ban hành Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tổng dự toán công trình: Đường Nà Táu - Pá Khoang, huyện Điện Biên trong đó chi phí cho công tác đèn bù GPMB là 4.346.268.000 đồng (tăng 2,846 tỷ đồng so với Quyết định số 462/QĐ-UBND, ngày 06/6/2012 của UBND tỉnh). Năm 2015 UBND huyện Điện Biên đã phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư của dự án và đã chi trả cho 212 hộ. Các hộ còn lại (bao gồm 36 hộ dân bản Cang 1, Cang 2 thuộc nhánh đường từ bản Cang đến bản Lọng Nghịu, từ bản Lọng Nghịu đến bản Lọng Luông) chưa được phê duyệt phương án đèn bù do không có nguồn kinh phí. UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục tham mưu giải quyết.

Thực hiện Nghị quyết 653/2019/UBTVQH14, ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc xắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021; năm 2020, 04 xã Nà Táu, Nà Nhạn, Pá Khoang, Mường Phăng đã được sáp nhập về Thành phố Điện Biên Phủ. Để có cơ sở chính xác giải quyết nội dung kiến nghị, UBND huyện Điện Biên sẽ làm việc với UBND thành phố Điện Biên Phủ để kiểm tra, xác định lại một số nội dung của dự án và sẽ báo cáo HĐND tỉnh, UBND tỉnh vào tháng 6/2022.